

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 20-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Mạnh Toàn;

2. Bà Nguyễn Thị Doan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Huy H sinh ngày 16/6/1986; nơi sinh: huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã QH, huyện P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Huy Q sinh năm 1956 và bà: Mai Thị S sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có

Tiền án: có 01 tiền án, bản án số 13/2016/HSST ngày 26/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” , chấp hành xong án phạt tù ngày 26/01/2018

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 15/2008/HSST ngày 17/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 07 tháng 24 ngày tù (được trả tự do ngay tại phiên tòa) về tội “*Không tố giác tội phạm*”; Ngày 16/12/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng

Bị tạm giữ từ ngày 31/5/2019, chuyển tạm giam ngày 03/6/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ (*trích xuất có mặt tại phiên tòa*).

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Lê Chí Diên – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lại Văn T sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn L, QM, huyện P, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 31/5/2019, tại khu vực ngã tư thuộc tổ 5, thị trấn QC, huyện P, tỉnh Thái Bình tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Huy H đang bán trái phép chất ma túy cho Lại Văn T. Tổ công tác đã đưa H và Thanh về trụ sở Công an thị trấn QC để làm rõ, kiểm tra thu giữ tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 gói nilon trong suốt trong suốt, bên trong là lớp giấy hai mặt, mặt ngoài màu hồng có chữ số màu đen, mặt trong là màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Thanh khai nhận đó là gói ma túy vừa mua của H với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân; kiểm tra người H, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc số tiền 300.000 đồng. H khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy cho T mà có. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Huy H không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định 193/KLGD-PC09 ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

“Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0234 gam (Không thấy không nghìn hai trăm ba mươi tư gam).”

Hêrôin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận: Do nghiện ma túy, nên chiều tối ngày 30/5/2019, H đi bộ một mình đến khu vực Bến xe khách thuộc tổ 7, thị trấn QC mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không quen biết 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng để sử dụng cho bản thân, sử dụng hết 01 gói, còn 01 gói vẫn giấu tại túi quần bên phải, phía trước đang mặc. Đến khoảng 12 giờ ngày 31/5/2019, trong lúc H đi bộ một mình thuộc ngã tư tổ 5 thị trấn QC thì gặp T. T hỏi mua ma túy nên H đã bán cho T 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lại Văn T khai: Khoảng 11 giờ 45 ngày ngày 31/5/2019, anh đi bộ từ nhà ra khu vực ngã tư thuộc tổ 5, thị trấn QC để mua ma túy về sử dụng, anh có hỏi và mua ma túy của Nguyễn Huy H 300.000 đồng được 01 gói ma túy, anh vừa bỏ gói ma túy vào túi quần bên trái thì bị bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSQP ngày 06/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Huy H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Huy H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng đến 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2019; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu hủy toàn bộ vật chứng là hêrôin thu giữ của Lại Văn T trong các phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo thu được từ việc bán ma túy cho Thanh; Về án phí: miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nói lời sau cùng: nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua ma túy về sử dụng và bán để kiếm lời, bị cáo vừa bán cho Thanh 01 gói ma túy thu về 300.000 đồng, thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 31/5/2019, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 31/5/2019, tại khu vực tổ 5, thị trấn QC, huyện P, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Huy H đã có hành vi bán trái phép cho Lại Văn T 01 gói ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,0234 gam (*Không thấy không nghìn hai trăm ba mươi tư gam*) thu số tiền 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251 Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, làm phát sinh đại dịch HIV/AIDS và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vì nghiện ma túy và háms lờn nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểms cho xã hội, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật với mức án tương xứng hành vi bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành thật khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[6] Về nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo đã được giáo dục, cải tạo, đã từng bị Tòa án kết án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, song bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[7] Từ những căn cứ nêu trên nên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo như mức Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, bị cáo phạm tội với động cơ thu lờn bất chính, tuy nhiên số tiền bị cáo bán ma túy cho Lại Văn Tđã bị thu giữ, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo lại thuộc hộ nghèo của địa phương nên không có khả năng

thi hành án về hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10] Đối với Lại Văn T người có hành vi mua trái phép của bị cáo 01 gói ma túy để sử dụng. Thanh không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy, khối lượng gói ma túy thu giữ của T không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Lại Văn T 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Hêrôin và hoàn trả mẫu vật sau giám định cần phải tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 300.000 đồng đã thu giữ của bị cáo đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự cho bị cáo.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/5/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,0193 gam (*Không phải không nghìn một trăm chín mươi ba gam*) mẫu gửi giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả

mẫu vật giám định số 193/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 06/8/2019).

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho Lại Văn T mà có.

(Theo biên lai thu tiền số 0000334 ngày 06/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ)

4.Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Huy H.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt bản án hợp lệ

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h. Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Thái Bình
- Nhà tạm giữ CA h.Quỳnh Phụ;
- Công an & Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- TAND & Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã QH, h.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)